



BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM

2

TÀI LIỆU BỒI DƯỠNG GIÁO VIÊN

HOẠT ĐỘNG

TRẢI NGHIỆM,

HƯỚNG NGHIỆP

(Tài liệu lưu hành nội bộ)

lớp 10



NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM



BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM

2

ĐINH THỊ KIM THOA – NGUYỄN THỊ BÍCH LIÊN

TÀI LIỆU BỒI DƯỠNG GIÁO VIÊN

**HOẠT ĐỘNG
TRẢI NGHIỆM,
HƯỚNG NGHIỆP**

(Tài liệu lưu hành nội bộ)

lớp 10

NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM

DANH MỤC CHỮ VIẾT TẮT

- ♦ **CTGDPT:** Chương trình Giáo dục phổ thông
- ♦ **HS:** Học sinh
- ♦ **GV:** Giáo viên
- ♦ **SGK:** Sách giáo khoa
- ♦ **SGV:** Sách giáo viên
- ♦ **SBT:** Sách bài tập

LỜI NÓI ĐẦU

Các thầy cô và các nhà giáo dục thân mến!

Tài liệu bồi dưỡng giáo viên Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp lớp 10 theo bộ sách giáo khoa *Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 10 (bản 2)*, bộ sách *Chân trời sáng tạo* được biên soạn nhằm giúp các thầy cô, các nhà giáo dục quan tâm, hiểu được những ý tưởng cơ bản của bộ sách và thực hiện mục tiêu đề ra.

Tài liệu chỉ ra những căn cứ pháp lí cũng như khoa học, thực tiễn khi biên soạn sách, những điểm nổi bật của cuốn sách để hỗ trợ thầy cô làm sáng tỏ những điều này.

Điểm chú ý trong tài liệu là phương thức tổ chức hoạt động. Tuy nhiên, để có thể thực hiện tốt các hoạt động, thầy cô sẽ được tập huấn trực tiếp, các chuyên gia sẽ thị phạm các phương pháp tổ chức theo tiếp cận trải nghiệm và phát triển năng lực HS.

Như vậy, tài liệu không chỉ khái quát về nội dung cơ bản của cuốn sách mà còn đề xuất hướng thực hiện. Nhóm tác giả hi vọng cuốn tài liệu giúp giảm đi phần nào băn khoăn của thầy cô khi thực hiện.

Kính chúc các thầy cô sức khỏe và thành công!

NHÓM TÁC GIẢ



MỤC LỤC

DANH MỤC CHỮ VIẾT TẮT	2
LỜI NÓI ĐẦU	3
PHẦN 1. NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG	5
1. Khái quát về chương trình Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp trong Chương trình Giáo dục phổ thông 2018.....	5
2. Giới thiệu sách giáo khoa Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 10 (bản 2), bộ sách Chân trời sáng tạo.....	8
3. Cấu trúc sách và cấu trúc chủ đề	11
4. Phương thức tổ chức và loại hình hoạt động.....	23
5. Đánh giá kết quả hoạt động	24
6. Hướng dẫn sử dụng nguồn tài nguyên sách và các học liệu điện tử của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam	25
PHẦN 2. HƯỚNG DẪN XÂY DỰNG KẾ HOẠCH VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN	27
1. Gợi ý phân phối chương trình Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp lớp 10	27
2. Thiết kế kế hoạch tổ chức hoạt động	30
3. Minh hoạ bài soạn Thực hiện nhiệm vụ của người học sinh trong nhà trường	31

PHẦN 1. NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG

1. Khái quát về chương trình Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp trong Chương trình Giáo dục phổ thông 2018

1.1. Đặc điểm chương trình

Hoạt động trải nghiệm và Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp là hoạt động giáo dục bắt buộc trong nhà trường, do nhà giáo dục định hướng, thiết kế và hướng dẫn thực hiện, tạo cơ hội cho HS tiếp cận thực tế, thể nghiệm các cảm xúc tích cực, khai thác những kinh nghiệm đã có và huy động tổng hợp kiến thức, kĩ năng của các môn học để thực hiện những nhiệm vụ được giao hoặc giải quyết những vấn đề của thực tiễn đời sống nhà trường, gia đình, xã hội phù hợp với lứa tuổi. Qua đó, chuyển hoá những kinh nghiệm đã trải qua thành tri thức mới, kĩ năng mới góp phần phát huy tiềm năng sáng tạo, khả năng thích ứng với cuộc sống, môi trường và nghề nghiệp tương lai.

Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp góp phần hình thành, phát triển các phẩm chất chủ yếu, năng lực chung và năng lực đặc thù cho HS; nội dung hoạt động được xây dựng dựa trên các mối quan hệ của cá nhân với bản thân, với xã hội, với tự nhiên và với nghề nghiệp.

Nội dung Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp được phân chia theo hai giai đoạn: giai đoạn giáo dục cơ bản và giai đoạn giáo dục định hướng nghề nghiệp.

Ở cấp trung học phổ thông (giai đoạn giáo dục cơ bản), nội dung Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp tập trung vào các hoạt động xã hội, hoạt động hướng đến tự nhiên và hoạt động hướng nghiệp; đồng thời hoạt động hướng vào bản thân vẫn được tiếp tục triển khai để phát triển các phẩm chất, năng lực của HS.

Mục tiêu Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp của cấp Trung học phổ thông giúp HS củng cố thói quen tích cực, nền nếp trong học tập và sinh hoạt, hành vi giao tiếp ứng xử có văn hoá và tập trung vào phát triển trách nhiệm cá nhân: trách nhiệm với bản thân, trách nhiệm với gia đình, cộng đồng; hình thành các giá trị theo chuẩn mực chung của xã hội; hình thành và phát triển năng lực giải quyết vấn đề trong cuộc sống; biết tổ chức công việc khoa học; có hứng thú, hiểu biết về một số lĩnh vực nghề nghiệp, có ý thức rèn luyện những phẩm chất cần thiết của người lao động và lập được kế hoạch học tập, rèn luyện phù hợp với định hướng nghề nghiệp khi kết thúc giai đoạn giáo dục cơ bản.

1.2. Yêu cầu cần đạt về năng lực và phẩm chất

– *Yêu cầu cần đạt về phẩm chất chủ yếu:*

Hoạt động trải nghiệm và Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp góp phần hình thành và phát triển các phẩm chất chủ yếu theo các mức độ phù hợp với mỗi cấp học đã được quy định trong Chương trình tổng thể.

– *Yêu cầu cần đạt về năng lực:*

Hoạt động trải nghiệm và Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp giúp hình thành,



phát triển các năng lực tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo được biểu hiện qua các năng lực đặc thù: năng lực thích ứng với cuộc sống, năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động, năng lực định hướng nghề nghiệp. Yêu cầu cần đạt về các năng lực đặc thù này được thể hiện trong bảng sau:

Năng lực	Năng lực thích ứng với cuộc sống
Hiểu biết về bản thân và môi trường sống	– Xác định được những nét đặc trưng về hành vi và lời nói của bản thân. – Thể hiện được sở thích của bản thân theo hướng tích cực. – Thể hiện được chính kiến khi phản biện, bình luận về các hiện tượng xã hội và giải quyết mâu thuẫn. – Giải thích được ảnh hưởng của sự thay đổi cơ thể đến các trạng thái cảm xúc, hành vi của bản thân. – Tìm được giá trị, ý nghĩa của bản thân đối với gia đình và bạn bè. – Giải thích được tác động của sự đa dạng về thể giới, văn hoá, con người và môi trường thiên nhiên đối với cuộc sống. – Nhận biết được những nguy cơ từ môi trường tự nhiên và xã hội ảnh hưởng đến cuộc sống con người.
Kĩ năng điều chỉnh bản thân và đáp ứng với sự thay đổi	– Vận dụng được kiến thức, kĩ năng đã học để giải quyết vấn đề trong những tình huống khác nhau. – Làm chủ được cảm xúc của bản thân trong các tình huống giao tiếp, ứng xử khác nhau. – Tự chuẩn bị kiến thức và kĩ năng cần thiết để đáp ứng với nhiệm vụ được giao. – Thực hiện được các nhiệm vụ với những yêu cầu khác nhau. – Thể hiện được cách giao tiếp, ứng xử phù hợp với tình huống. – Biết cách ứng phó với nguy cơ, rủi ro từ môi trường tự nhiên và xã hội.
Năng lực	Năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động
Kĩ năng lập kế hoạch	– Xác định được mục tiêu, đề xuất được nội dung và phương thức phù hợp cho các hoạt động cá nhân và hoạt động nhóm. – Dự kiến được nhân sự tham gia hoạt động và phân công nhiệm vụ phù hợp cho các thành viên. – Dự kiến được thời gian hoàn thành nhiệm vụ.
Kĩ năng thực hiện kế hoạch và điều chỉnh hoạt động	– Thực hiện được kế hoạch hoạt động của cá nhân và linh hoạt điều chỉnh khi cần để đạt được mục tiêu. – Thể hiện được sự hợp tác, giúp đỡ, hỗ trợ mọi người để cùng thực hiện nhiệm vụ.

	– Biết cách tự khích lệ và động viên người khác để cùng hoàn thành nhiệm vụ. – Giải quyết được vấn đề nảy sinh trong hoạt động và trong quan hệ với người khác.
Kĩ năng đánh giá hoạt động	– Đánh giá được sự hợp lí/ chưa hợp lí của kế hoạch hoạt động. – Đánh giá được những yếu tố ảnh hưởng đến quá trình thực hiện hoạt động. – Chỉ ra được những đóng góp của bản thân và người khác vào kết quả hoạt động. – Rút ra được những kinh nghiệm khi tham gia các hoạt động.
Năng lực	Năng lực định hướng nghề nghiệp
Hiểu biết về nghề nghiệp	– Giới thiệu được các nghề/ nhóm nghề phổ biến ở địa phương và ở Việt Nam, chỉ ra được vai trò kinh tế – xã hội của các nghề đó. – Phân tích được yêu cầu về phẩm chất, năng lực của người làm nghề mà bản thân quan tâm. – Trình bày được xu thế phát triển của nghề ở Việt Nam. – Giới thiệu được các nhóm kiến thức cần học và các cơ sở đào tạo nghề liên quan đến định hướng nghề nghiệp. – Chỉ ra được các công cụ của các ngành nghề, những nguy cơ mất an toàn có thể xảy ra và cách đảm bảo sức khỏe nghề nghiệp.
Hiểu biết và rèn luyện phẩm chất, năng lực liên quan đến nghề nghiệp	– Hình thành được hứng thú nghề nghiệp và biết cách nuôi dưỡng hứng thú, đam mê nghề nghiệp. – Chỉ ra được một số điểm mạnh và chưa mạnh về phẩm chất, năng lực của bản thân có liên quan đến nghề yêu thích. – Rèn luyện được một số phẩm chất, năng lực cơ bản của người lao động. – Biết giữ an toàn và sức khỏe nghề nghiệp.
Kĩ năng ra quyết định và lập kế hoạch học tập theo định hướng nghề nghiệp	– Lựa chọn được hướng đi phù hợp cho bản thân khi kết thúc giai đoạn giáo dục cơ bản. – Lập được kế hoạch học tập và rèn luyện phù hợp với hướng đi đã chọn.



2. Giới thiệu sách giáo khoa Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 10 (bản 2), bộ sách Chân trời sáng tạo

2.1. Căn cứ biên soạn

2.1.1. Căn cứ pháp lý

- Nghị quyết 29/NQ/TW ngày 4/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo;
- Nghị quyết 88/2014/QH13 ngày 28/11/2013 của Quốc hội về Đổi mới chương trình và SGK phổ thông;
- CTGDPT tổng thể và Chương trình Hoạt động trải nghiệm và Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp được ban hành theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT, ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Luật Giáo dục (sửa đổi) 2019;
- Tiêu chuẩn SGK mới ban hành kèm theo Thông tư số 33/2017 ngày 22 tháng 12 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2.1.2. Căn cứ chỉ đạo chung trong biên soạn: Hiện đại – Khoa học – Hội nhập – Nhất quán

– *Hiện đại – Khoa học*: Bộ sách biên soạn dựa trên những lí thuyết, mô hình hiện đại của khoa học tâm lí, giáo dục và một số lĩnh vực liên ngành, được ứng dụng nhiều trên thế giới. Tính Hiện đại – Khoa học được thể hiện đặc biệt trong sách dành cho GV, trong đó trình bày rõ ràng các mô hình/ lí thuyết, các nguồn tài liệu trích dẫn,...

– *Hội nhập*: Tính hội nhập với thế giới được thể hiện trong sử dụng lí luận cũng như tham khảo nội dung giáo dục HS của nhiều nước trên thế giới. Bên cạnh đó, tính hội nhập thể hiện trong xây dựng hình thức và phương pháp tổ chức hoạt động, phương pháp giáo dục. Cuối cùng, hội nhập với hoàn cảnh địa phương, bản sắc văn hoá vùng miền, địa phương.

– *Nhất quán*: Các lí thuyết, mô hình, công cụ, phương pháp được sử dụng trong bộ sách có sự nhất quán, tương thích với nhau, hỗ trợ nhau, không phủ nhận nhau. Những điều này được ẩn trong các hoạt động được đề nghị trong sách HS nhưng được nêu rõ trong sách GV. Đặc biệt, nhất quán thể hiện ở sự xuyên suốt từ hành động, phương pháp, công cụ kĩ thuật,... đến quan điểm triết lí của nhà giáo dục.

2.1.3. Căn cứ tiếp cận hiện đại về phương pháp tổ chức hoạt động

– *Phương pháp tiếp cận hoạt động*: Tài liệu được thiết kế dưới dạng các hoạt động gắn với các nhiệm vụ cụ thể bởi các tác giả đều hiểu: Tâm lí chỉ được hình thành và phát triển thông qua hoạt động. Hoạt động được cụ thể hoá bằng các hành động và thao tác, vì vậy tài liệu đưa ra hướng dẫn thực hiện từng hành động, từng thao tác đối với HS khi thực hiện nhiệm vụ và đối với GV khi tổ chức hoạt động.

– *Phương pháp tiếp cận nhận thức – hành vi*: Nhận thức là điểm khởi đầu của quá trình đi đến mục tiêu về năng lực hay phẩm chất. Nhận thức là quá trình biến đổi không ngừng tâm trí của cá nhân trong quá trình tương tác với môi trường.

Phẩm chất hay năng lực đều được biểu hiện thông qua nhận thức – hình thành hành vi và được tạo nên từ việc lặp lại thường xuyên các hành vi đó. Chính vì vậy, các phẩm chất hay năng lực cần hình thành đều phải được mô tả dưới dạng các hành vi cụ thể và các hành vi đó được thực hiện thông qua các nhiệm vụ khác nhau, trong các tình huống khác nhau. Sự lặp đi lặp lại một hành vi nào đó sẽ là cơ hội để hành vi ấy trở thành phẩm chất hay năng lực của HS.

– *Phương pháp tiếp cận kinh nghiệm*: Những gì con người trải qua tự giác hay tự phát đều trở thành bài học quý giá nếu biết sử dụng chúng. Cách biên soạn tài liệu này luôn đặt ra các câu hỏi liên quan đến những điều HS đã trải qua và về suy nghĩ, cảm xúc của HS khi trải qua những điều đó. Qua đó, hình thành ở HS thói quen luôn chiêm nghiệm và rút ra bài học từ kinh nghiệm của bản thân cũng như của người khác. Bản chất học là học lại – học lại từ những kinh nghiệm.

– *Phương pháp tiếp cận giáo dục cá biệt song song với giáo dục tập thể*: Các hoạt động được thiết kế tạo cơ hội cho từng cá nhân phát huy tiềm năng sáng tạo của mình, được thực hiện theo năng lực của cá nhân và được hướng dẫn để nâng cao mức độ phát triển của mình. Bên cạnh đó, có những nhiệm vụ đặt cá nhân trong mối quan hệ với nhóm, tập thể để cá nhân tự soi mình và tập thể cũng có trách nhiệm đối với từng cá nhân. Mối quan hệ phụ thuộc này không tách rời trong hoạt động.

– *Phương pháp tiếp cận nhân văn*: Tài liệu biên soạn hướng dẫn GV thường xuyên khích lệ mọi sự cố gắng của HS. HS nhận xét về nhau, luôn dùng từ “Tôi mong bạn...”, GV có thể “tạm ứng thành công” nếu HS tự đánh giá chưa đúng về mình. Đối với HS, tài liệu hướng dẫn mỗi cá nhân phát triển bản thân, biết yêu thương, chấp nhận bản thân và tự hào về bản thân. Cùng với đó, biết chấp nhận sự khác biệt và yêu thương mọi người.

2.1.4. Căn cứ vào chương trình Hoạt động trải nghiệm và Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành

- Dựa trên mục tiêu chung và đặc thù của chương trình.
- Dựa trên các yêu cầu cần đạt của trong chương trình lớp 10.
- Dựa trên yêu cầu về các mạch nội dung, sự tích hợp nội dung giáo dục của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh.
- Dựa trên hình thức và phương pháp tổ chức.
- Dựa trên quy định về loại hình tổ chức.
- Dựa trên quy định về thời lượng dành cho chương trình.
- Dựa trên các yêu cầu về đánh giá.

(8 chủ đề đã được biên soạn bao phủ đủ các yêu cầu cần đạt và các mạch nội dung.)

– Dựa trên số lượng tiết dành cho hoạt động giáo dục là 3 tiết/ tuần, dự kiến phân bổ cho các loại hình của Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp như sau:

- + Sinh hoạt dưới cờ.
- + Sinh hoạt lớp.
- + Hoạt động giáo dục theo chủ đề:



- ♦ Hoạt động trải nghiệm thường xuyên.
- ♦ Hoạt động trải nghiệm định kỳ 1 – 2 lần/ học kì (sử dụng thời gian ngoài giờ lên lớp).

2.2. Những điểm nổi bật của sách giáo khoa Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp lớp 10 (Bản 2), bộ sách Chân trời sáng tạo

2.2.1. Tiếp thu kinh nghiệm của nước ngoài trong chương trình mới

Hoạt động trải nghiệm sáng tạo được hầu hết các nước phát triển quan tâm, nhất là các nước tiếp cận CTGDPT theo hướng phát triển năng lực; chú ý giáo dục nhân văn, giáo dục sáng tạo, giáo dục phẩm chất và kĩ năng sống;... SGK tiếp thu kinh nghiệm từ các nước như: Singapore, Netherlands, Vương quốc Anh, Đức, Nhật, Hàn Quốc,...

2.2.2. Những điểm kế thừa chương trình hiện hành

Chương trình Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp được xây dựng trên nguyên tắc kế thừa, được thể hiện qua:

– Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp trong chương trình mới hay Hoạt động ngoài giờ lên lớp trong chương trình hiện hành, đều đặt mục tiêu góp phần hình thành và phát triển toàn diện nhân cách HS.

– Các sự kiện chính trị – xã hội của đất nước, địa phương, những nội dung giáo dục tư tưởng chính trị, những nội dung mang tính thời sự, những hoạt động thiện nguyện vì cộng đồng,... trong chương trình hiện hành vẫn được tiếp tục thực hiện trong chương trình Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp.

– Sinh hoạt dưới cờ, Sinh hoạt lớp, Sinh hoạt tập thể,... được sử dụng trong chương trình hiện hành vẫn là những loại hình được tiếp tục trong chương trình Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp nhưng được đổi mới trong cách thực hiện.

2.2.3. Những điểm nổi bật của sách giáo khoa Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 10 (Bản 2), bộ sách Chân trời sáng tạo:

– Lần đầu tiên có SGK dành cho hoạt động giáo dục trong nhà trường, nên cuốn sách mang tính thực hành, không đề cập đến các khái niệm hay những kiến thức có tính lí luận. Có chăng đó là những kiến thức về phương pháp, con đường, cách thức hình thành và phát triển các kĩ năng, từ đó có thể hình thành và phát triển năng lực, phẩm chất.

– Tất cả các nội dung giáo dục HS trong nhà trường ở chương trình hiện hành được thực hiện dưới các hình thức khác nhau một cách khá độc lập, thì nay được thể hiện thống nhất trong chương trình và trong SGK. Chính vì vậy, chương trình và SGK định hướng toàn bộ nội dung, phương thức và loại hình tổ chức hoạt động.

– Nội dung SGK Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 10 được biên soạn chủ yếu để HS sử dụng thời gian hiệu quả và tự rèn luyện trong mọi không gian, hoàn cảnh.

– Với 8 chủ đề, thực hiện trong 35 tuần, mỗi tuần 3 tiết, HS có nhiều thời gian để thực hành, được làm đi làm lại và tất cả HS đều có cơ hội bình đẳng như nhau để tham gia rèn luyện trong từng hoạt động.

– Từng chủ đề của cuốn sách này được triển khai theo các hoạt động đáp ứng yêu cầu cần đạt của chủ đề đó. Mỗi hoạt động đề cập đến một nội dung và triển khai theo các bước như: tìm hiểu, khám phá kinh nghiệm; rèn luyện kĩ năng theo sự hướng dẫn, gợi ý và tình huống,...; vận dụng những gì học được vào các tình huống khác trong cuộc sống.

– SGK Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 10 biên soạn thể hiện việc đánh giá thường xuyên, đánh giá quá trình hoạt động của HS với sự tham gia của các lực lượng đánh giá, trong đó tự đánh giá là yếu tố cốt lõi.

– Các nội dung giáo dục của công tác Đoàn được tích hợp trong các hoạt động được biên soạn trong sách.

– Cuốn sách tạo sự kết nối giữa gia đình, nhà trường và cộng đồng trong tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp và trong đánh giá kết quả hoạt động.

3. Cấu trúc sách và cấu trúc chủ đề

3.1. Cấu trúc sách

– Cấu trúc sách được thể hiện trong mục lục dưới đây. 8 chủ đề được thực hiện trong 35 tuần và mỗi chủ đề được triển khai trong 4 – 5 tuần. Trang cuối cùng là trang thuật ngữ.

MỤC LỤC	
CHỦ ĐỀ 1.	THỂ HIỆN VÀ PHÁT TRIỂN BẢN THÂN5
CHỦ ĐỀ 2.	THỰC HIỆN TRÁCH NHIỆM TRONG GIA ĐÌNH16
CHỦ ĐỀ 3.	THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CỦA NGƯỜI HỌC SINH TRONG NHÀ TRƯỜNG.....23
CHỦ ĐỀ 4.	XÂY DỰNG KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH CÁ NHÂN VÀ THAM GIA PHÁT TRIỂN KINH TẾ GIA ĐÌNH32
CHỦ ĐỀ 5.	THAM GIA HOẠT ĐỘNG CỘNG ĐỒNG39
CHỦ ĐỀ 6.	BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ CẢNH QUAN THIÊN NHIÊN47
CHỦ ĐỀ 7.	TÌM HIỂU HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT, KINH DOANH, DỊCH VỤ Ở ĐỊA PHƯƠNG56
CHỦ ĐỀ 8.	RÈN LUYỆN BẢN THÂN THEO ĐỊNH HƯỚNG NGHỀ NGHIỆP62
	GIẢI THÍCH THUẬT NGỮ71



– Cấu trúc sách được biên soạn theo ma trận nội dung hoạt động như sau:

Chủ đề	Nội dung hoạt động			
	Hướng vào bản thân	Hướng đến xã hội	Hướng đến tự nhiên	Hướng nghiệp
1. Thể hiện và phát triển bản thân	X		X	X
2. Thực hiện trách nhiệm trong gia đình	X	X		
3. Thực hiện nhiệm vụ của người học sinh trong nhà trường	X	X		X
4. Xây dựng kế hoạch tài chính cá nhân và phát triển kinh tế gia đình	X	X		
5. Tham gia hoạt động cộng đồng	X	X		
6. Bảo vệ môi trường và cảnh quan thiên nhiên		X	X	
7. Tìm hiểu hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ ở địa phương			X	X
8. Rèn luyện bản thân theo định hướng nghề nghiệp	X			X

Chủ điểm Sinh hoạt: Các nhà trường có thể chủ động bổ sung những chủ đề liên quan đến tình hình thời sự, văn hoá của địa phương cũng như các nội dung giáo dục theo sự chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo, các sở, ban ngành liên quan.

Ví dụ: An toàn giao thông; Phòng chống bạo lực học đường; Xây dựng trường học hạnh phúc;...

– Mỗi chủ đề hướng tới một nhóm yêu cầu cần đạt và góp phần phát triển năng lực, phẩm chất chung của chương trình.

Chủ đề	Yêu cầu cần đạt/ mục tiêu chủ đề	Năng lực đặc thù và các phẩm chất, năng lực chung
1. Thể hiện và phát triển bản thân	– Chỉ ra được những đặc điểm tính cách, quan điểm sống của bản thân và biết cách phát huy điểm mạnh, hạn chế điểm yếu. – Nhận diện được khả năng điều chỉnh tư duy theo hướng tích cực cho bản thân. – Thể hiện được sự tự chủ, tự trọng, ý chí vượt khó để đạt được mục tiêu đề ra. – Thể hiện được sự chủ động của bản thân trong môi trường học tập, giao tiếp khác nhau. – Hình thành được tư duy phản biện khi đánh giá sự vật, hiện tượng.	– Xác định được phong cách của bản thân. – Thể hiện được hứng thú của bản thân và tinh thần lạc quan về cuộc sống. – Thể hiện được tư duy độc lập và giải quyết vấn đề của bản thân. – Đánh giá được điểm mạnh, điểm yếu và khả năng thay đổi của bản thân. <i>Nhân ái; trách nhiệm; tự chủ và tự học; giao tiếp và hợp tác; giải quyết vấn đề và sáng tạo.</i>
2. Thực hiện trách nhiệm trong gia đình	– Thực hiện được trách nhiệm của bản thân đối với bố mẹ, người thân. – Ứng xử phù hợp với các tình huống giao tiếp khác nhau trong gia đình.	– Thể hiện được sự hứng thú của bản thân và tinh thần lạc quan về cuộc sống. – Thể hiện được tư duy độc lập và giải quyết vấn đề của bản thân. – Thay đổi được cách suy nghĩ, biểu hiện thái độ, cảm xúc của bản thân để đáp ứng với yêu cầu, nhiệm vụ, hoàn cảnh mới. – Thể hiện được khả năng tự học trong những hoàn cảnh mới. <i>Trách nhiệm; chăm chỉ; tự chủ và tự học; giao tiếp và hợp tác; giải quyết vấn đề và sáng tạo.</i>
3. Thực hiện nhiệm vụ của người học sinh trong nhà trường	– Thực hiện tốt nội quy, quy định của trường, lớp, cộng đồng. – Thể hiện sự tự tin trong các tình huống giao tiếp, ứng xử và biết cách thể hiện sự thân thiện với thầy cô và các bạn. – Có trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ được giao và hỗ trợ những người cùng tham gia.	– Thể hiện được sự tự tin trong giao tiếp, ứng xử và trong các mối quan hệ khác nhau. – Giải quyết được một số vấn đề về môi trường tự nhiên và xã hội phù hợp với khả năng của mình. – Thể hiện được sự chủ động hợp tác, hỗ trợ mọi người trong hoạt động để đạt mục tiêu chung.

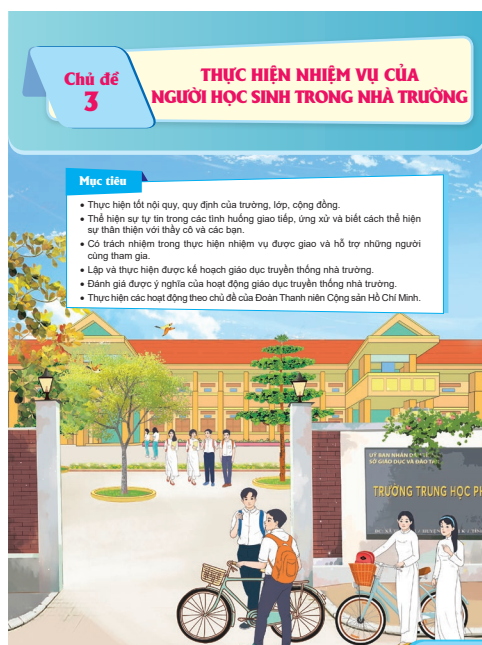


	– Lập và thực hiện được kế hoạch giáo dục truyền thống nhà trường. – Đánh giá được ý nghĩa của hoạt động giáo dục truyền thống nhà trường. – Thực hiện các hoạt động theo chủ đề của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh.	– Lãnh đạo được bản thân và nhóm, tạo động lực và huy động sức mạnh nhóm hoàn thành nhiệm vụ theo kế hoạch. <i>Nhân ái; trách nhiệm; giao tiếp và hợp tác; giải quyết vấn đề và sáng tạo.</i>
4. Xây dựng kế hoạch tài chính cá nhân và tham gia phát triển kinh tế gia đình	– Xây dựng được kế hoạch tài chính cá nhân một cách hợp lí. – Thể hiện được trách nhiệm đối với các hoạt động lao động trong gia đình. – Đề xuất các biện pháp phát triển kinh tế và góp phần phát triển kinh tế cho gia đình.	– Thực hiện được các nhiệm vụ trong hoàn cảnh mới. – Giải quyết được một số vấn đề về môi trường tự nhiên và xã hội phù hợp với khả năng của mình. – Lựa chọn được hoạt động thay thế cho phù hợp hơn với đối tượng, điều kiện và hoàn cảnh. – Xử lí được tình huống, giải quyết vấn đề nảy sinh trong hoạt động một cách sáng tạo. <i>Nhân ái; trách nhiệm; chăm chỉ; giao tiếp và hợp tác; giải quyết vấn đề và sáng tạo.</i>
5. Tham gia hoạt động cộng đồng	– Tham gia một số hoạt động cộng đồng phù hợp và đánh giá được kết quả hoạt động phát triển cộng đồng. – Biết cách thu hút các bạn vào hoạt động chung. – Thực hiện được các biện pháp mở rộng quan hệ và thu hút cộng đồng vào các hoạt động xã hội. – Lập và thực hiện được kế hoạch tuyên truyền trong cộng đồng về văn hoá ứng xử nơi công cộng.	– Xác định được mục tiêu, nội dung hoạt động, phương tiện và hình thức hoạt động phù hợp. – Dự kiến được nguồn lực cần thiết cho hoạt động: nhân sự, tài chính, điều kiện thực hiện khác. – Dự kiến được thời gian cho từng hoạt động và sắp xếp chúng trong một trật tự thực hiện hoạt động phù hợp. – Hoàn thành được các kế hoạch hoạt động theo thời gian đã xác định và linh hoạt điều chỉnh hoạt động khi cần. – Thể hiện được sự chủ động hợp tác, hỗ trợ mọi người trong hoạt động để đạt mục tiêu chung.

		<i>Nhân ái; trung thực; trách nhiệm; giao tiếp và hợp tác; giải quyết vấn đề và sáng tạo.</i>
6. Bảo vệ môi trường và cảnh quan thiên nhiên	– Phân tích, đánh giá được thực trạng môi trường tự nhiên tại địa phương; tác động của con người tới môi trường tự nhiên. – Nhận xét, đánh giá được các hành vi, việc làm của tổ chức, cá nhân trong việc bảo tồn cảnh quan thiên nhiên, danh lam thắng cảnh. – Đề xuất được và tham gia thực hiện các giải pháp bảo vệ môi trường tự nhiên. – Xây dựng và thực hiện được kế hoạch tuyên truyền, kêu gọi mọi người chung tay bảo vệ cảnh quan thiên nhiên. – Thuyết trình được với các đối tượng khác nhau về ý nghĩa của việc bảo vệ môi trường tự nhiên.	– Đánh giá được một cách khách quan, công bằng sự đóng góp của bản thân và người khác khi tham gia hoạt động. – Rút ra được bài học kinh nghiệm và đề xuất được phương án cải tiến. – Lãnh đạo được bản thân và nhóm, tạo động lực và huy động sức mạnh nhóm hoàn thành nhiệm vụ theo kế hoạch. – Lựa chọn được hoạt động thay thế cho phù hợp hơn với đối tượng, điều kiện và hoàn cảnh. <i>Trách nhiệm; chăm chỉ; tự chủ và tự học; giao tiếp và hợp tác; giải quyết vấn đề và sáng tạo.</i>
7. Tìm hiểu hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ ở địa phương	– Xác định được những hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ của địa phương và nêu được thông tin, yêu cầu cơ bản về các nhóm nghề này. – Biết cách tìm hiểu các thông tin về nhóm nghề mình quan tâm; yêu cầu về năng lực, phẩm chất theo nhóm nghề. – Tìm hiểu được những điều kiện đảm bảo an toàn và sức khỏe nghề nghiệp trong từng lĩnh vực nghề nghiệp.	– Giải thích được các điều kiện làm việc, công việc và vị trí việc làm của các nghề/ nhóm nghề. – Phân tích được yêu cầu về phẩm chất, năng lực của người làm nghề. – Trình bày được nhu cầu xã hội đối với các nghề và sự phát triển của các nghề đó trong xã hội. – Xác định được những phẩm chất và năng lực của bản thân phù hợp hoặc chưa phù hợp với yêu cầu của nhóm nghề và nghề định lựa chọn. – Rèn luyện được những phẩm chất, năng lực cơ bản đáp ứng yêu cầu của nghề định lựa chọn và với nhiều nghề khác nhau.

		<i>Nhân ái; trách nhiệm; chăm chỉ; giao tiếp và hợp tác; giải quyết vấn đề và sáng tạo.</i>
8. Rèn luyện bản thân theo định hướng nghề nghiệp	– Đánh giá được sự phù hợp của bản thân với nhóm nghề định lựa chọn. – Tham vấn ý kiến thầy cô, gia đình, bạn bè về dự định lựa chọn nghề và định hướng học tập của bản thân. – Phân tích được phẩm chất và năng lực cần có của người lao động thông qua trải nghiệm một nghề cụ thể và yêu cầu của nhà tuyển dụng. – Trình bày được một số thông tin cơ bản về hệ thống trường đào tạo liên quan đến nghề định lựa chọn. – Xây dựng và thực hiện kế hoạch học tập, rèn luyện theo nhóm nghề lựa chọn. – Lựa chọn được cách rèn luyện phù hợp về phẩm chất và năng lực cần thiết cho nhóm nghề định lựa chọn.	– Giới thiệu được các thông tin về trường cao đẳng, đại học, các trường trung cấp học nghề và các cơ sở đào tạo nghề liên quan đến định hướng nghề nghiệp của bản thân. – Tổng hợp và phân tích được các thông tin chủ quan, khách quan liên quan đến nghề định lựa chọn. – Đưa ra được quyết định lựa chọn nghề, trường đào tạo nghề, hướng học tập nghề nghiệp. – Lập được kế hoạch học tập và phát triển nghề nghiệp. <i>Trách nhiệm; chăm chỉ; giao tiếp và hợp tác; giải quyết vấn đề và sáng tạo.</i>

3.2. Cấu trúc các chủ đề



Mỗi chủ đề được bắt đầu bằng trang chủ đề, có tên chủ đề, mục tiêu của chủ đề và tranh chủ đề.

Trang tiếp theo là định hướng các hoạt động cần triển khai trong chủ đề giáo dục; định hướng hoạt động trên giờ Sinh hoạt dưới cờ và Sinh hoạt lớp.

ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG

Sinh hoạt dưới cờ:

- Tham gia buổi trao đổi về trách nhiệm của người học sinh trong nhà trường;
- Tham gia các hoạt động văn hoá, văn nghệ của trường;
- Thực hiện các hoạt động giáo dục của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh;
- ...

Sinh hoạt lớp:

- Đánh giá việc thực hiện nội quy của lớp, trường và đề xuất hướng hoạt động tiếp theo;
- Xây dựng nét đẹp văn hoá học đường;
- Thảo luận về kế hoạch giáo dục truyền thống nhà trường mà lớp được giao thực hiện;
- ...

Hoạt động giáo dục theo chủ đề:

- Thực hiện nội quy, quy định của trường, lớp, cộng đồng;
- Thể hiện sự tự tin, thân thiện trong giao tiếp, ứng xử với thầy cô và các bạn;
- Thể hiện trách nhiệm và hỗ trợ những người cùng thực hiện nhiệm vụ được giao;
- Lập và thực hiện kế hoạch hoạt động giáo dục truyền thống nhà trường.

Sau trang định hướng là các hoạt động mà HS cần thực hiện. Các hoạt động này giúp HS đạt được các mục tiêu của chủ đề. Các hoạt động được thiết kế như sau:

Mỗi hoạt động có tên của hoạt động, chứa đựng nội dung liên quan đến mục tiêu	HOẠT ĐỘNG 1: Thực hiện nội quy, quy định của trường, lớp, cộng đồng HOẠT ĐỘNG 2: Thể hiện sự tự tin, thân thiện trong giao tiếp, ứng xử với thầy cô và các bạn HOẠT ĐỘNG 3: Thể hiện trách nhiệm và hỗ trợ những người cùng thực hiện nhiệm vụ được giao HOẠT ĐỘNG 4: Lập và thực hiện kế hoạch hoạt động giáo dục truyền thống nhà trường
Dưới tên hoạt động là câu lệnh thể hiện các bước của quy trình phát triển kỹ năng.	➤ Xác định biểu hiện về trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ được giao trong tình huống sau: ➤ Thảo luận về cách thực hiện trách nhiệm với nhiệm vụ được giao trong từng trường hợp sau: ➤ Hỗ trợ những người cùng thực hiện nhiệm vụ được giao trong các tình huống sau: ➤ Chia sẻ về cảm nhận của em khi thực hiện trách nhiệm và hỗ trợ những người cùng thực hiện nhiệm vụ được giao.

Giúp HS thực hiện được nhiệm vụ, các gợi ý hướng dẫn được đưa ra.	Gợi ý Một số cách hỗ trợ người cùng tham gia: • Chia sẻ tài liệu hay hiểu biết của mình về nhiệm vụ được giao; • Hướng dẫn những người cùng tham gia cách làm nếu họ chưa biết; • Động viên, khích lệ những người cùng tham gia thực hiện nhiệm vụ; • Làm giúp một phần công việc khi người cùng tham gia không thể hoàn thành; • ...
Cuối chủ đề là hoạt động đánh giá.	HOẠT ĐỘNG 5: Đánh giá kết quả trải nghiệm

Các hoạt động trong mỗi chủ đề có thể được triển khai thông qua từ 2 – 5 câu lệnh thể hiện quy trình trải nghiệm như sau:

1. Tìm hiểu kinh nghiệm đã trải qua và những hiểu biết đã có về các hiện tượng liên quan đến chủ đề, liên quan đến nội dung hoạt động.

2. Tìm hiểu về cách thức, phương pháp, quy trình; thực hiện hành vi, thể hiện thái độ,...

3. Rèn luyện kĩ năng theo hướng dẫn, quy trình đã tìm hiểu.

4. Thể hiện những kĩ năng đã rèn luyện được vào các tình huống khác nhau để tiếp tục củng cố.

5. Chia sẻ cảm xúc, cảm nhận về kết quả đạt được.

3.3. Minh họa chủ đề Thực hiện nhiệm vụ của người học sinh trong nhà trường

Chủ đề
3

**THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CỦA
NGƯỜI HỌC SINH TRONG NHÀ TRƯỜNG**

Mục tiêu

- Thực hiện tốt nội quy, quy định của trường, lớp, cộng đồng.
- Thể hiện sự tự tin trong các tình huống giao tiếp, ứng xử và biết cách thể hiện sự thân thiện với thầy cô và các bạn.
- Có trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ được giao và hỗ trợ những người cùng tham gia.
- Lập và thực hiện được kế hoạch giáo dục truyền thống nhà trường.
- Đánh giá được ý nghĩa của hoạt động giáo dục truyền thống nhà trường.
- Thực hiện các hoạt động theo chủ đề của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh.

Với chủ đề này, dựa trên mục tiêu, nhóm tác giả biên soạn 5 hoạt động. Hoạt động 1 gồm 2 câu lệnh đi theo các pha của trải nghiệm như sau:

HOẠT ĐỘNG 1:

Thực hiện nội quy, quy định của trường, lớp, cộng đồng

- 1 ➤ Chia sẻ một số nội dung cơ bản trong nội quy, quy định của trường, lớp, cộng đồng.

Gợi ý

NỘI QUY CỦA NHÀ TRƯỜNG

1. Đi học đúng giờ, nghỉ học có lí do chính đáng.
2. Học bài và làm bài đầy đủ.
4. Mặc đồng phục đúng quy định.
3. Thân ái, hoà nhã với các bạn; đoàn kết, giúp đỡ nhau trong học tập và sinh hoạt tập thể.
5. Bảo vệ và giữ gìn tài sản của nhà trường.

2 Thảo luận những nội quy, quy định của trường, lớp, cộng đồng mà em thực hiện chưa tốt và giải thích lí do.

Gợi ý

Những việc thực hiện chưa tốt	Lí do	Biện pháp khắc phục
Đi học không đúng giờ.	Thức khuya và dậy muộn.	– Đi ngủ sớm; – Đặt chuông báo thức...
Mặc đồng phục không đúng quy định.	...	...
Nói, cười to ở nơi công cộng.	...	...
...	...	...

Hoạt động 2 được biên soạn với 3 lệnh để HS rèn luyện những kĩ năng khác nhau thông qua các hình thức như: thảo luận, chia sẻ theo nhóm, đóng vai xử lí tình huống,... Các hoạt động tiếp theo của chủ đề cũng được thiết kế tương tự như vậy.

HOẠT ĐỘNG 2:

Thể hiện sự tự tin, thân thiện trong giao tiếp, ứng xử với thầy cô và các bạn

1 Tìm hiểu biểu hiện của sự tự tin, thân thiện trong giao tiếp, ứng xử.

Gợi ý

1 Biểu hiện sự tự tin trong giao tiếp, ứng xử:

- Chủ động chào hỏi, bắt chuyện với thầy cô và các bạn;
- Nói rõ ràng, mạch lạc và lưu loát nội dung cần giao tiếp;
- Ánh mắt hướng vào người trò chuyện;
- Phong cách thể hiện sự tự nhiên, điềm đạm,...
- ...

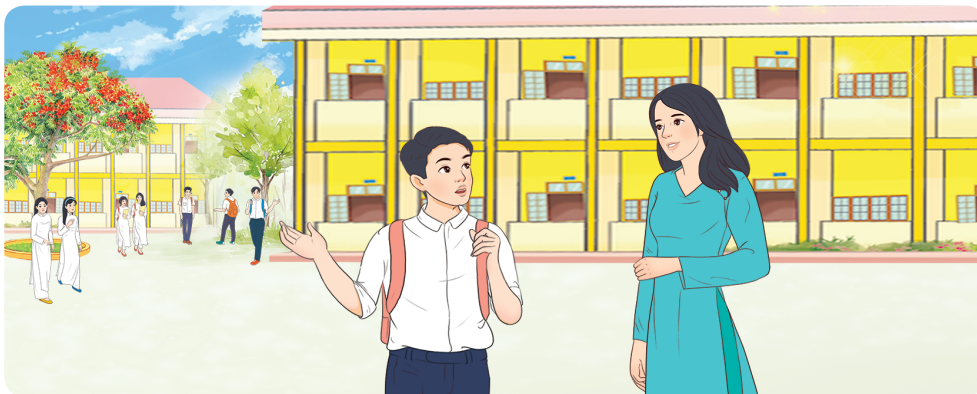
2 Biểu hiện sự thân thiện trong giao tiếp, ứng xử:

- Tươi cười chào hỏi, lễ phép với thầy cô và thân thiện với các bạn;
- Luôn nhớ tên người đang trò chuyện và có cách xưng hô tạo sự gần gũi, thân mật;
- Cử chỉ niềm nở;
- Hướng sự chú ý đến người đang trò chuyện;
- ...

2 ➤ Thể hiện sự tự tin, thân thiện trong giao tiếp, ứng xử với thầy cô và các bạn trong những tình huống sau:

Tình huống 1

Trong tiết học trước, cô giáo gọi M trả lời bài. Lúc đó M đang tức giận cậu bạn thân, M đã không thể trả lời mà cứ đứng im lặng. Cô hỏi: "Tại sao em không nói? Em đang có chuyện gì à?". M vẫn không nói gì. Cô buồn, nhìn M rồi đi lên phía bục giảng. Hôm nay, M chủ động gặp cô giáo để giải thích.



Tình huống 2

K là thành viên mới của câu lạc bộ tiếng Anh. Chủ nhiệm câu lạc bộ đề nghị K giới thiệu và chia sẻ kinh nghiệm học tiếng Anh với các bạn trong câu lạc bộ.



3 ➤ Chia sẻ kết quả rèn luyện sự tự tin và thân thiện trong giao tiếp, ứng xử của em.



Điều đặc biệt của cuốn sách còn nằm ở các gợi ý. Bản chất của các gợi ý là hướng dẫn HS thực hành, thực hiện nhiệm vụ đưa ra. Các hướng dẫn thể hiện phương pháp tiếp cận, phương pháp hành động, trên cơ sở đó các kĩ năng dần được hình thành và nếu được lặp đi lặp lại nhiều lần sẽ trở thành thói quen, phẩm chất hay năng lực của người thực hiện.

Cuối cùng là nhiệm vụ tự đánh giá. Các tiêu chí được xây dựng dựa trên mục tiêu và được đánh giá theo 3 mức độ.

HOẠT ĐỘNG 5:

Đánh giá kết quả trải nghiệm

Lựa chọn mức độ phù hợp cho mỗi nội dung đánh giá:

Mức độ	Nội dung
 Tốt	1. Thực hiện được các nội quy, quy định của trường, lớp, cộng đồng.
	2. Thể hiện được sự thân thiện với thầy cô và các bạn.
	3. Thể hiện được sự tự tin trong các tình huống giao tiếp, ứng xử với thầy cô và các bạn.
 Đạt	4. Thể hiện được trách nhiệm và hỗ trợ những người cùng tham gia thực hiện nhiệm vụ được giao.
	5. Lập và thực hiện được kế hoạch giáo dục truyền thống nhà trường.
 Chưa đạt	6. Đánh giá được ý nghĩa của hoạt động giáo dục truyền thống nhà trường.
	7. Thực hiện được các hoạt động giáo dục theo chủ đề của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh.

4. Phương thức tổ chức và loại hình hoạt động

4.1. Định hướng chung

- Phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của HS; mỗi HS đều sẵn sàng tham gia trải nghiệm tích cực.
- Tạo điều kiện cho HS trải nghiệm, sáng tạo thông qua các hoạt động tìm tòi, vận dụng kiến thức và kinh nghiệm đã có vào cuộc sống; hình thành, phát triển kĩ năng giải quyết vấn đề và ra quyết định dựa trên những tri thức, ý tưởng thu được từ trải nghiệm.
- Tạo cơ hội cho HS suy nghĩ, phân tích, khái quát hoá những trải nghiệm để kiến tạo kinh nghiệm, kiến thức và kĩ năng mới.
- Lựa chọn linh hoạt, sáng tạo các phương pháp giáo dục phù hợp: phương pháp nêu gương; phương pháp giáo dục bằng tập thể; phương pháp thuyết phục; phương pháp tranh luận; phương pháp luyện tập; phương pháp khích lệ, động viên; phương pháp tạo sản phẩm và các phương pháp giáo dục khác.

4.2. Một số phương thức tổ chức chủ yếu

- *Phương thức Khám phá*: là cách tổ chức hoạt động tạo cơ hội cho HS trải nghiệm thế giới tự nhiên, thực tế cuộc sống và công việc, giúp HS khám phá những điều mới lạ, tìm hiểu, phát hiện vấn đề từ môi trường xung quanh, bồi dưỡng những cảm xúc tích cực và tình yêu quê hương, đất nước. Nhóm phương thức tổ chức này bao gồm các hoạt động: tham quan, cắm trại, thực địa và các phương thức tương tự khác.
- *Phương thức Thể nghiệm, tương tác*: là cách tổ chức hoạt động tạo cơ hội cho HS giao lưu, tác nghiệp và thể nghiệm ý tưởng như: diễn đàn, đóng kịch, hội thảo, hội thi, trò chơi và các phương thức tương tự khác.
- *Phương thức Công hiến*: là cách tổ chức hoạt động tạo cơ hội cho HS mang lại những giá trị xã hội bằng những đóng góp và cống hiến thực tế của mình thông qua các hoạt động tình nguyện nhân đạo, lao động công ích, tuyên truyền và các phương thức tương tự khác.
- *Phương thức Nghiên cứu*: là cách tổ chức hoạt động tạo cơ hội cho HS tham gia các đề tài, dự án nghiên cứu khoa học nhờ cảm hứng từ những trải nghiệm thực tế, qua đó đề xuất những biện pháp giải quyết vấn đề một cách khoa học. Nhóm hình thức tổ chức này bao gồm các hoạt động: khảo sát, điều tra, dự án nghiên cứu, sáng tạo công nghệ, nghệ thuật và các phương thức tương tự khác.

4.3. Loại hình hoạt động

Hoạt động trải nghiệm và Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp được tổ chức trong và ngoài lớp học, trong và ngoài trường học; theo quy mô nhóm, lớp học, khối lớp hoặc quy mô trường; với 4 loại hình hoạt động chủ yếu là Sinh hoạt dưới cờ, Sinh hoạt lớp, Hoạt động giáo dục theo chủ đề và Hoạt động câu lạc bộ; với sự tham gia, phối hợp, liên kết của nhiều lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường như: GV chủ nhiệm lớp, GV môn học, cán bộ tư vấn tâm lí học đường, cán bộ Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, cán bộ Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam, cán bộ phụ trách Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh, Ban Giám hiệu nhà trường, cha mẹ HS, chính quyền địa phương, các tổ chức, cá nhân trong xã hội.



5. Đánh giá kết quả hoạt động

Đánh giá kết quả giáo dục trong Hoạt động trải nghiệm và Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp phải bảo đảm các yêu cầu sau:

5.1. Mục đích đánh giá

Mục đích đánh giá là thu thập thông tin chính xác, kịp thời, có giá trị về mức độ đáp ứng yêu cầu cần đạt so với chương trình; sự tiến bộ của HS trong và sau các giai đoạn trải nghiệm. Kết quả đánh giá là căn cứ để định hướng HS tiếp tục rèn luyện hoàn thiện bản thân, cũng là căn cứ quan trọng để các cơ sở giáo dục, các nhà quản lí, đội ngũ giáo viên điều chỉnh chương trình và các hoạt động giáo dục trong nhà trường.

5.2. Nội dung đánh giá

Nội dung đánh giá là các biểu hiện của phẩm chất và năng lực đã được xác định trong chương trình: năng lực thích ứng với cuộc sống, năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động, năng lực định hướng nghề nghiệp. Các yêu cầu cần đạt về sự phát triển phẩm chất, năng lực của mỗi cá nhân chủ yếu được đánh giá thông qua hoạt động theo chủ đề, hoạt động hướng nghiệp, thông qua quá trình tham gia hoạt động tập thể và các sản phẩm của HS trong mỗi hoạt động.

Đối với Sinh hoạt dưới cờ và Sinh hoạt lớp, nội dung đánh giá chủ yếu tập trung vào sự đóng góp của HS cho các hoạt động tập thể, số giờ tham gia các hoạt động và việc thực hiện có kết quả hoạt động chung của tập thể. Ngoài ra, các yếu tố như: động cơ, tinh thần, thái độ, ý thức trách nhiệm, tính tích cực đối với hoạt động chung của HS cũng được đánh giá thường xuyên trong quá trình tham gia hoạt động.

5.3. Người đánh giá

Kết hợp đánh giá của GV với tự đánh giá và đánh giá đồng đẳng của HS, đánh giá của cha mẹ HS và đánh giá của cộng đồng; GV chủ nhiệm lớp chịu trách nhiệm tổng hợp kết quả đánh giá.

5.4. Cú liệu đánh giá

Cú liệu đánh giá dựa trên thông tin thu thập được từ quan sát của GV, từ ý kiến tự đánh giá của HS, đánh giá đồng đẳng của các HS trong lớp, ý kiến nhận xét của cha mẹ HS và cộng đồng; thông tin về số giờ (số lần) tham gia hoạt động trải nghiệm (hoạt động tập thể, hoạt động trải nghiệm thường xuyên, hoạt động xã hội và phục vụ cộng đồng, hoạt động hướng nghiệp, hoạt động lao động,...); số lượng và chất lượng các sản phẩm hoàn thành được lưu trong hồ sơ hoạt động.

5.5. Sử dụng kết quả đánh giá

Kết quả đánh giá đối với mỗi HS là kết quả tổng hợp đánh giá thường xuyên, đánh giá định kì về phẩm chất, năng lực và có thể phân ra làm một số mức độ để xếp loại. Kết quả đánh giá Hoạt động trải nghiệm và Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp được ghi vào hồ sơ học tập của HS (tương đương một môn học).

6. Hướng dẫn sử dụng nguồn tài nguyên sách và các học liệu điện tử của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam

6.1. Địa chỉ trang website khai thác tài liệu cho Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp

<http://www.nxbgd.vn/>

<http://tapluan.nxbgd.vn/>

<http://www.hanhtrangso.nxbgd.vn/>

<http://chantroisangtao.vn/>

<http://sachthietbigiaoduc.vn/>

– Tổ chức Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp trong nhà trường:

<https://www.facebook.com/groups/290341101457833/?ref-bookmarks>

– Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp:

https://www.facebook.com/TACGIASGK1102/?modal=admin_todo_tour

– Kênh Youtube Đinh Thị Kim Thoa:

<https://www.youtube.com/channel/UCzSpbpuc4ubIV-TsCczKeog>

6.2. Hướng dẫn sử dụng sách hỗ trợ

6.2.1 Sách giáo viên

SGV là tài liệu hỗ trợ GV tổ chức thực hiện các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cho HS. Mỗi chủ đề được biên soạn với các hình thức và phương pháp tổ chức theo tiếp cận phát triển năng lực.

SGV như là bản kế hoạch, giáo án thực hiện chương trình. GV cần nghiên cứu kĩ các hoạt động được thiết kế, cách thực hiện, cố gắng trả lời tại sao lại thực hiện như vậy để có thể hiểu sâu sắc hơn mục đích của mỗi hoạt động.

Khi đã hiểu rõ từng hoạt động, GV có thể sáng tạo, bổ sung hoạt động phù hợp hơn với đối tượng của mình và với bản thân. Nhưng GV lưu ý: sự thay thế phải tương đương với hoạt động đang có.

Cấu trúc sách giáo viên:

Phần 1. Hướng dẫn thực hiện chương trình Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp lớp 10

I. Giới thiệu chung về chương trình Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cấp Trung học phổ thông

1. Yêu cầu cần đạt về năng lực của Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cấp Trung học phổ thông

2. Nội dung chương trình của Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp và loại hình hoạt động

3. Phương pháp tiếp cận trong thực hiện hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp

4. Một số phương thức tổ chức chủ yếu



II. Giới thiệu chung về chương trình Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 10

1. Ma trận chủ đề Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, mạch nội dung hoạt động và loại hình hoạt động
2. Các chủ đề trải nghiệm và mục tiêu hướng đến
3. Gợi ý chủ điểm sinh hoạt và yêu cầu cần đạt

Phần 2. Hướng dẫn tổ chức các chủ đề của Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 10

6.2.2. Sách bài tập

SBT là sách hướng dẫn HS chuẩn bị các hoạt động tại nhà trước khi hoạt động của chủ đề diễn ra. GV cần dặn dò HS hoàn thành phần nội dung liên quan trước khi đến lớp; HS thực hiện bài tập, hoàn thành sản phẩm (nếu có) để đến lớp, GV tổ chức các hoạt động dựa trên sự chuẩn bị của HS, điều này làm cho việc thực hiện hoạt động được hiệu quả hơn. Vì vậy, GV cần yêu cầu HS chuẩn bị đầy đủ trước khi đến lớp.

PHẦN 2. HƯỚNG DẪN XÂY DỰNG KẾ HOẠCH VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Gợi ý phân phối chương trình Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp lớp 10

HỌC KÌ I

Cả năm: 35 tuần x 3 tiết = 105 tiết;

Học kì I: 18 tuần x 3 tiết/tuần = 54 tiết; Học kì II: 17 tuần x 3 tiết/tuần = 51 tiết

TUẦN	SINH HOẠT DƯỚI CỜ, CÂU LẠC BỘ	HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ	SINH HOẠT LỚP
Tuần	Chào mừng năm học mới	Giới thiệu HĐTN, HN 10	Làm quen/ Tổ chức lớp học
Tuần 2 – 5	CHỦ ĐỀ 1: THỂ HIỆN VÀ PHÁT TRIỂN BẢN THÂN		
	– Tổ chức hoạt động tập thể – Giới thiệu chủ đề – Định hướng rèn luyện – Rèn luyện tính cách tích cực trong hoạt động của trường	Hoạt động 1: Nhận diện quan điểm sống của bản thân Hoạt động 2: Tìm hiểu về đặc điểm tính cách của bản thân Hoạt động 3: Điều chỉnh tư duy theo hướng tích cực Hoạt động 4: Thể hiện sự tự chủ, tự trọng Hoạt động 5: Rèn luyện ý chí vượt khó để đạt mục tiêu Hoạt động 6: Thể hiện sự chủ động trong môi trường học tập và giao tiếp khác nhau Hoạt động 7: Rèn luyện tư duy phản biện khi đánh giá sự vật, hiện tượng Hoạt động 8: Đánh giá kết quả trải nghiệm	– Sơ kết tuần – Rèn luyện tính cách tích cực trong hoạt động của lớp – Tổng kết chủ đề – Chuẩn bị chủ đề mới
Tuần 6 – 9	CHỦ ĐỀ 2: THỰC HIỆN TRÁCH NHIỆM TRONG GIA ĐÌNH		
	– Tổ chức hoạt động tập thể – Giới thiệu chủ đề – Định hướng rèn luyện – Rèn luyện tính trách nhiệm trong hoạt động của trường	Hoạt động 1: Thực hiện trách nhiệm quan tâm, chăm sóc bố mẹ, người thân Hoạt động 2: Thực hiện trách nhiệm trong các công việc gia đình Hoạt động 3: Ứng xử phù hợp với các tình huống giao tiếp khác nhau trong gia đình Hoạt động 4: Đánh giá kết quả trải nghiệm	– Sơ kết tuần – Rèn luyện tính trách nhiệm trong hoạt động của lớp – Tổng kết chủ đề – Chuẩn bị chủ đề mới
	Tiết cuối của tuần 9	ĐÁNH GIÁ ĐỊNH KÌ	



CHỦ ĐỀ 3: THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CỦA NGƯỜI HỌC SINH TRONG GIA ĐÌNH			
Tuần 10 – 13	– Tổ chức hoạt động tập thể – Giới thiệu chủ đề – Định hướng rèn luyện – Rèn luyện hành vi văn minh, thanh lịch trong các hoạt động của trường	Hoạt động 1: Thực hiện nội quy, quy định của trường, lớp, cộng đồng Hoạt động 2: Thể hiện sự tự tin, thân thiện trong giao tiếp, ứng xử với thầy cô và các bạn Hoạt động 3: Thể hiện trách nhiệm và hỗ trợ những người cùng thực hiện nhiệm vụ được giao Hoạt động 4: Lập và thực hiện kế hoạch hoạt động giáo dục truyền thống nhà trường Hoạt động 5: Đánh giá kết quả trải nghiệm	– Sơ kết tuần – Rèn luyện hành vi văn minh thanh lịch trong các hoạt động của lớp – Tổng kết chủ đề – Chuẩn bị chủ đề mới
CHỦ ĐỀ 4: XÂY DỰNG KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH CÁ NHÂN VÀ THAM GIA PHÁT TRIỂN KINH TẾ GIA ĐÌNH			
Tuần 14 – 17	– Tổ chức hoạt động tập thể – Giới thiệu chủ đề – Định hướng rèn luyện – Rèn luyện một số kĩ năng tài chính trong hoạt động và sinh hoạt ở trường	Hoạt động 1: Xây dựng kế hoạch tài chính cá nhân Hoạt động 2: Thực hiện trách nhiệm của em đối với hoạt động lao động trong gia đình Hoạt động 3: Đề xuất và thực hiện một số biện pháp phát triển kinh tế gia đình Hoạt động 4: Đánh giá kết quả trải nghiệm	– Sơ kết tuần – Rèn luyện một số kĩ năng tài chính trong hoạt động và sinh hoạt ở lớp – Tổng kết chủ đề – Chuẩn bị chủ đề mới
Tuần 18	TỔNG KẾT HỌC KÌ	ĐÁNH GIÁ ĐỊNH KÌ	TỔNG KẾT LỚP

HỌC KÌ II

TUẦN	SINH HOẠT DƯỚI CỜ, CÂU LẠC BỘ	HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ	SINH HOẠT LỚP
CHỦ ĐỀ 5: THAM GIA HOẠT ĐỘNG CỘNG ĐỒNG			
	– Tổ chức hoạt động tập thể	Hoạt động 1. Tìm hiểu và tham gia các hoạt động cộng đồng	– Sơ kết tuần

Tuần 19 – 22	– Giới thiệu chủ đề – Định hướng rèn luyện – Thu hút và tuyên truyền các bạn trong trường tham gia hoạt động cộng đồng	Hoạt động 2. Thu hút các bạn vào hoạt động cộng đồng Hoạt động 3: Mở rộng quan hệ và thu hút cộng đồng vào các hoạt động xã hội Hoạt động 4. Lập và thực hiện kế hoạch tuyên truyền trong cộng đồng về văn hoá ứng xử nơi công cộng Hoạt động 5. Đánh giá kết quả hoạt động phát triển cộng đồng Hoạt động 6. Đánh giá kết quả trải nghiệm	– Rèn luyện kĩ năng thu hút và tuyên truyền tham gia hoạt động cộng đồng – Tổng kết chủ đề – Chuẩn bị chủ đề mới
-------------------------	--	---	--

CHỦ ĐỀ 6: BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ CẢNH QUAN THIÊN NHIÊN			
Tuần 23 – 26	– Tổ chức hoạt động tập thể – Giới thiệu chủ đề – Định hướng rèn luyện – Tuyên truyền và tham gia bảo vệ môi trường tự nhiên và cảnh quan thiên nhiên	Hoạt động 1: Phân tích thực trạng môi trường tự nhiên tại địa phương và tác động của con người tới môi trường tự nhiên Hoạt động 2: Đánh giá những hành vi, việc làm của tổ chức, cá nhân trong việc bảo tồn cảnh quan thiên nhiên Hoạt động 3: Đề xuất và tham gia thực hiện một số giải pháp bảo vệ môi trường tự nhiên và bảo tồn cảnh quan thiên nhiên Hoạt động 4: Tuyên truyền bảo vệ cảnh quan thiên nhiên và môi trường tự nhiên Hoạt động 5: Đánh giá kết quả trải nghiệm	– Sơ kết tuần – Rèn luyện một số kĩ năng tuyên truyền bảo vệ môi trường tự nhiên và cảnh quan thiên nhiên – Tổng kết chủ đề – Chuẩn bị chủ đề mới
	Tiết cuối tuần 26	ĐÁNH GIÁ ĐỊNH KÌ	

CHỦ ĐỀ 7: TÌM HIỂU HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT, KINH DOANH, DỊCH VỤ Ở ĐỊA PHƯƠNG			
Tuần 27 – 30	– Tổ chức hoạt động tập thể – Giới thiệu chủ đề – Định hướng rèn luyện	Hoạt động 1: Tìm hiểu hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tại địa phương Hoạt động 2. Tìm hiểu thông tin cơ bản và yêu cầu năng lực, phẩm chất của nhóm nghề em quan tâm Hoạt động 3: Tìm hiểu điều kiện đảm bảo an toàn và sức khoẻ nghề nghiệp	– Sơ kết tuần – Rèn luyện một số kĩ năng liên quan đến hướng nghiệp trong các hoạt động ở lớp – Tổng kết chủ đề – Chuẩn bị chủ đề mới



	– Rèn luyện một số kĩ năng liên quan đến hướng nghiệp trong các hoạt động của nhà trường	Hoạt động 4: Đánh giá kết quả trải nghiệm	
CHỦ ĐỀ 8: RÈN LUYỆN BẢN THÂN THEO ĐỊNH HƯỚNG NGHỀ NGHIỆP			
Tuần 31 – 34	– Tổ chức hoạt động tập thể – Giới thiệu chủ đề – Định hướng rèn luyện – Thực hiện kế hoạch học tập theo định hướng nghề mình lựa chọn	Hoạt động 1: Xác định sự phù hợp của bản thân với nhóm nghề định lựa chọn Hoạt động 2: Tham vấn ý kiến về nghề định lựa chọn và định hướng học tập Hoạt động 3: Trải nghiệm nghề em quan tâm Hoạt động 4: Tìm hiểu thông tin cơ bản về hệ thống trường đào tạo liên quan đến nghề định lựa chọn Hoạt động 5: Xây dựng và thực hiện kế hoạch học tập theo nhóm nghề định lựa chọn Hoạt động 6: Rèn luyện bản thân theo định hướng nghề nghiệp Hoạt động 7: Đánh giá kết quả trải nghiệm	– Sơ kết tuần – Rèn luyện một số phẩm chất và năng lực đáp ứng yêu cầu của nghề – Tổng kết chủ đề
Tuần 35	TỔNG KẾT NĂM HỌC	ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG	CHUẨN BỊ VÀO HÈ

2. Thiết kế kế hoạch tổ chức hoạt động

Ở mỗi chủ đề, đều có định hướng hoạt động cho Sinh hoạt dưới cờ, Sinh hoạt lớp và Hoạt động giáo dục theo chủ đề.

Mỗi chủ đề Hoạt động giáo dục theo chủ đề được thiết kế theo các bước cơ bản sau:

- Khởi động, giới thiệu chủ đề;
- Các hoạt động khám phá, rèn luyện và vận dụng: thiết kế các hình thức và phương pháp tổ chức các nội dung trong SGK;
- Tổ chức hoạt động đánh giá: tự đánh giá; đánh giá đồng đẳng và đánh giá tổng kết;

Lưu ý: Khi thiết kế phương pháp, GV cần chú ý lựa chọn hình thức nhằm giúp 100% HS có cơ hội tham gia rèn luyện.

3. Minh họa bài soạn Thực hiện nhiệm vụ của người học sinh trong nhà trường



I. MỤC TIÊU

- Thực hiện tốt nội quy, quy định của trường, lớp, cộng đồng.
- Thể hiện sự tự tin trong các tình huống giao tiếp, ứng xử và biết cách thể hiện sự thân thiện với thầy cô và các bạn.
- Có trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ được giao và hỗ trợ những người cùng tham gia.
- Lập và thực hiện được kế hoạch giáo dục truyền thống nhà trường.
- Đánh giá được ý nghĩa của hoạt động giáo dục truyền thống nhà trường.
- Thực hiện các hoạt động theo chủ đề của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh.

II. CHUẨN BỊ

1. Giáo viên

- Từ buổi gặp mặt trước, GV dặn HS đọc SGK và SBT;
- Tranh, ảnh liên quan đến chủ đề.

2. Học sinh

- Thực hiện nhiệm vụ GV giao trước khi đến lớp;
- Chuẩn bị kế hoạch thực hiện hoạt động giáo dục theo chủ đề của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh vào tuần 4 của chủ đề.

III. GỢI Ý CÁCH TỔ CHỨC

A. ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG

Sinh hoạt dưới cờ

GVCN kết hợp với cán bộ phụ trách Đoàn để xây dựng kế hoạch Sinh hoạt dưới cờ, bổ sung các nội dung liên quan đến các chủ đề mang tính thời sự của đất nước và địa phương.

**Gợi ý:**

- Tham gia buổi trao đổi về trách nhiệm của người học sinh trong nhà trường;
- Tham gia các hoạt động văn hoá, văn nghệ của trường;
- Thực hiện các hoạt động giáo dục của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh;
- ...

Sinh hoạt lớp

Tổ chức các hoạt động liên quan đến hành chính sự phạm lớp học: sơ kết tuần, đánh giá thi đua, kế hoạch hoạt động tiếp theo của lớp,...

Gợi ý tổ chức hoạt động giáo dục:

- Đánh giá việc thực hiện nội quy của lớp, trường và đề xuất hướng hoạt động tiếp theo;
- Xây dựng nét đẹp văn hoá học đường;
- Thảo luận về kế hoạch giáo dục truyền thống nhà trường mà lớp được giao thực hiện;
- ...

Hoạt động giáo dục theo chủ đề**B. KHỞI ĐỘNG VÀ GIỚI THIỆU CHỦ ĐỀ****1. Khởi động**

– GV tổ chức cho cả lớp chơi trò chơi *Người lịch sự*.

– GV phổ biến luật chơi: GV hô có từ: “Mời...” thì lớp làm theo lời của GV; nếu không có từ “Mời...” thì HS không được làm theo, ai làm theo là phạm luật.

Ví dụ: GV hô: “Mời bạn giơ tay trái” thì cả lớp cùng giơ tay trái. GV hô: “Bỏ tay xuống” mà bạn nào bỏ tay xuống là phạm luật.

– GV nhận xét, tổng kết và hướng dẫn HS: Hành động của người lịch sự và người chưa lịch sự chỉ khác ở chỗ có từ “mời” hay không mà thôi. Nền ranh giới của những hành vi văn minh và những hành vi thiếu văn minh là rất nhỏ. Vì vậy, để hình thành hành vi văn minh cũng như thực hiện tốt các nội quy, quy định của người học sinh trong nhà trường, chúng ta phải thực hiện hành vi đó hằng ngày.

– GV giới thiệu ý nghĩa, sự cần thiết cũng như sự hấp dẫn của chủ đề. GV giới thiệu khái quát về tầm quan trọng cần rèn luyện, thể hiện những hành vi văn minh, thân thiện, xây dựng nét đẹp văn hoá học đường trong giao tiếp, ứng xử của người học sinh.

Gợi ý:

Trong xã hội hiện đại, chúng ta cần hướng đến những tiêu chí của người học sinh có văn hoá, biết cách thể hiện sự văn minh, thân thiện ở nhà trường cũng như ngoài cộng đồng.

2. Giới thiệu chủ đề

- GV tổ chức cho HS chia sẻ về cảm xúc sau khi thực hiện trò chơi.
- GV giới thiệu ý nghĩa và mục tiêu của chủ đề thông qua việc thể hiện đúng những quy định, thể hiện sự thân thiện trong giao tiếp, ứng xử để góp phần phát triển và xây dựng truyền thống nhà trường.
- Cùng với những mục tiêu cụ thể của Hoạt động giáo dục theo chủ đề đã nêu ở trên; trong chủ đề còn hướng đến thực hiện các mục tiêu Sinh hoạt dưới cờ, Sinh hoạt lớp và các không gian khác.

HOẠT ĐỘNG 1:

Thực hiện nội quy, quy định trường, lớp, cộng đồng

Mục đích: Giúp HS nhận diện được những quy định học sinh cần thực hiện trong nhà trường, lớp, cộng đồng; nêu được những nội quy chưa thực hiện tốt để đưa ra biện pháp khắc phục.

Các bước thực hiện:

1. Chia sẻ một số nội dung cơ bản trong nội quy, quy định của trường, lớp, cộng đồng

- GV chia lớp thành nhóm không quá 6 HS, các nhóm thảo luận và đưa ra ví dụ về những quy định học sinh cần thực hiện ở trường, lớp, cộng đồng.
- Sau đó, GV mời đại diện từng nhóm viết lên bảng hoặc viết ra giấy A0.

Gợi ý:

Nội quy của trường	Nội quy của lớp	Nội quy của cộng đồng
Mặc đồng phục đúng quy định.	Đi học đầy đủ, nghỉ học có lí do chính đáng.	Nói, cười đủ nghe ở nơi công cộng.
Tham gia đầy đủ các buổi sinh hoạt đoàn thể và các hoạt động tập thể do nhà trường, Đoàn Thanh niên tổ chức.	Hoà đồng, vui vẻ, chan hoà với bạn; đoàn kết giúp đỡ nhau trong học tập và sinh hoạt tập thể.	Bỏ rác đúng nơi quy định.
Bảo vệ và giữ gìn tài sản chung của nhà trường.	Hoàn thành các nhiệm vụ học tập được giao.	Ứng xử văn minh khi tham gia giao thông.
Có tinh thần trách nhiệm, giúp đỡ bạn bè khi cần thiết.	Học bài và làm bài tập về nhà trước khi đến lớp.	Giao tiếp có văn hoá, sử dụng ngôn ngữ chuẩn mực (không dùng tiếng lóng,...).

2. Thảo luận những nội quy, quy định của trường, lớp, cộng đồng mà em thực hiện chưa tốt và giải thích lí do

– GV tổ chức cho HS trong nhóm chia sẻ những điều mình đã làm được, những quy định nào khó thực hiện và nguyên nhân chưa thực hiện được.

– Sau đó, HS đề ra biện pháp khắc phục.

– GV mời một vài HS đại diện các nhóm lên chia sẻ trước lớp.

– GV hỏi – đáp nhanh: Khi em thực hiện được những nội quy của trường, lớp, cộng đồng thì em cảm thấy thế nào?

– GV nhận xét và ghi nhận hoạt động của các nhóm, khuyến khích HS tiếp tục thực hiện các nội quy của nhà trường, lớp, cộng đồng; đồng thời đưa ra những biện pháp để khắc phục khi chưa thực hiện tốt nội quy, từ đó rèn luyện, thể hiện mình là người HS văn minh.

Gợi ý:

Những việc thực hiện chưa tốt	Lí do	Biện pháp khắc phục
Đi học không đúng giờ.	Thức khuya và dậy muộn.	– Đi ngủ sớm; – Đặt chuông báo thức...
Mặc đồng phục không đúng quy định.	Muốn thể hiện cá tính riêng.	– Rèn luyện ý thức tự giác; – ...
Nói, cười to ở nơi công cộng.	Mải vui nên nói, cười thiếu kiểm soát.	– Rèn luyện khả năng kiểm soát cảm xúc; – ...
Tham gia đầy đủ các hoạt động tập thể do Đoàn Thanh niên tổ chức.	Ngại tham gia vì kĩ năng mềm chưa tốt.	– Rèn luyện kĩ năng mềm; – ...
Ứng xử văn minh khi tham gia giao thông.	Thỉnh thoảng còn vượt đèn đỏ vì muộn giờ học.	– Đi học sớm hơn; – ...
...	...	...

HOẠT ĐỘNG 2:

Thể hiện sự tự tin, thân thiện trong giao tiếp, ứng xử với thầy cô và các bạn

Mục đích: Giúp HS nhận diện được những hành vi thể hiện sự văn minh, thân thiện và HS thể hiện được sự tự tin, thân thiện với bạn bè, thầy cô trong giao tiếp một cách phù hợp.

2. Thảo luận những nội quy, quy định của trường, lớp, cộng đồng mà em thực hiện chưa tốt và giải thích lí do

- GV tổ chức cho HS trong nhóm chia sẻ những điều mình đã làm được, những quy định nào khó thực hiện và nguyên nhân chưa thực hiện được.
- Sau đó, HS đề ra biện pháp khắc phục.
- GV mời một vài HS đại diện các nhóm lên chia sẻ trước lớp.
- GV hỏi – đáp nhanh: Khi em thực hiện được những nội quy của trường, lớp, cộng đồng thì em cảm thấy thế nào?
- GV nhận xét và ghi nhận hoạt động của các nhóm, khuyến khích HS tiếp tục thực hiện các nội quy của nhà trường, lớp, cộng đồng; đồng thời đưa ra những biện pháp để khắc phục khi chưa thực hiện tốt nội quy, từ đó rèn luyện, thể hiện mình là người HS văn minh.

Gợi ý:

Những việc thực hiện chưa tốt	Lí do	Biện pháp khắc phục
Đi học không đúng giờ.	Thức khuya và dậy muộn.	– Đi ngủ sớm; – Đặt chuông báo thức...
Mặc đồng phục không đúng quy định.	Muốn thể hiện cá tính riêng.	– Rèn luyện ý thức tự giác; – ...
Nói, cười to ở nơi công cộng.	Mải vui nên nói, cười thiếu kiểm soát.	– Rèn luyện khả năng kiểm soát cảm xúc; – ...
Tham gia đầy đủ các hoạt động tập thể do Đoàn Thanh niên tổ chức.	Ngại tham gia vì kĩ năng mềm chưa tốt.	– Rèn luyện kĩ năng mềm; – ...
Ứng xử văn minh khi tham gia giao thông.	Thỉnh thoảng còn vượt đèn đỏ vì muộn giờ học.	– Đi học sớm hơn; – ...
...	...	...

HOẠT ĐỘNG 2:

Thể hiện sự tự tin, thân thiện trong giao tiếp, ứng xử với thầy cô và các bạn

Mục đích: Giúp HS nhận diện được những hành vi thể hiện sự văn minh, thân thiện và HS thể hiện được sự tự tin, thân thiện với bạn bè, thầy cô trong giao tiếp một cách phù hợp.

Biểu hiện sự tự tin trong giao tiếp và ứng xử

- Chủ động chào hỏi, bắt chuyện với thầy cô, các bạn;
- Nói rõ ràng, mạch lạc và lưu loát nội dung cần giao tiếp;
- Ánh mắt hướng vào người trò chuyện;
- Phong cách thể hiện sự tự nhiên, điềm đạm;
- Sử dụng ngôn ngữ cơ thể và lời nói biểu cảm;
- ...



Biểu hiện sự thân thiện trong giao tiếp và ứng xử

- Tươi cười chào hỏi, lễ phép với thầy cô và thân thiện với các bạn;
- Cử chỉ niềm nở;
- Hướng sự chú ý đến người đang trò chuyện;
- Luôn nhớ tên người đang trò chuyện và có cách xưng hô tạo sự gần gũi, thân mật;
- Nói chuyện hài hước để làm hấp dẫn câu chuyện;
- Lắng nghe và dành những lời khen phù hợp cho các bạn;
- Hỏi những câu hỏi thể hiện sự quan tâm đến thầy cô và các bạn;
- ...



2. Thực hành thể hiện sự tự tin, thân thiện trong giao tiếp, ứng xử với thầy cô và các bạn trong những tình huống cụ thể

– GV tổ chức cho HS thảo luận nhóm và đưa ra phương án thể hiện sự tự tin, thân thiện khi giao tiếp ứng xử với thầy cô, các bạn trong các tình huống ở trang 26, 27 SGK.

– Sau đó, GV tổ chức cho các nhóm đóng vai theo từng tình huống (thực hành theo nhóm tại chỗ).

– GV mời 1 – 2 nhóm trình diễn tình huống trước lớp.

– GV nhận xét và ghi nhận hoạt động của các nhóm, khuyến khích HS tiếp tục rèn luyện để thể hiện sự tự tin, thân thiện khi giao tiếp, ứng xử với thầy cô và các bạn trong những tình huống thực tiễn.

Tình huống	Gợi ý cách thể hiện
1. Trong tiết học trước, cô giáo gọi M trả lời. Lúc đó, M đang tức giận cậu bạn thân, M đã không thể trả lời mà đứng im lặng. Cô hỏi: “Tại sao em không nói? Em đang có chuyện gì à?”. M vẫn không nói gì. Cô buồn, nhìn M rồi đi lên phía bục giảng. Hôm nay, M chủ động gặp cô giáo để giải thích.	– M chủ động gặp cô giáo để xin lỗi vì trong tiết học trước đã không trả lời khi cô hỏi; – Trình bày rõ lí do M không tập trung trong giờ học; – M xin hứa sẽ sửa đổi và mong cô tha lỗi với thái độ chân thành, hối lỗi; – ...
2. K là thành viên mới của Câu lạc bộ tiếng Anh. Chủ nhiệm câu lạc bộ đề nghị K giới thiệu và chia sẻ kinh nghiệm học tiếng Anh với các bạn trong câu lạc bộ.	– K vui vẻ, tự tin giới thiệu bản thân mình; – K chia sẻ về mong muốn của mình khi tham gia câu lạc bộ; – K chia sẻ những kinh nghiệm của bản thân; – K mong muốn được cùng tham gia và học hỏi các thành viên khác trong câu lạc bộ. – ...

3. Chia sẻ kết quả rèn luyện sự tự tin và thân thiện trong giao tiếp, ứng xử của em

- GV hỏi – đáp nhanh: Em cảm thấy thế nào khi rèn luyện được sự tự tin, thân thiện trong giao tiếp, ứng xử với thầy cô, các bạn trong các tình huống trên?
- GV nhận xét và ghi nhận hoạt động của các nhóm, khuyến khích HS tiếp tục rèn luyện sự tự tin, thân thiện trong các tình huống khác trong cuộc sống để luôn là người HS văn minh, thân thiện.

HOẠT ĐỘNG 3:

Thể hiện trách nhiệm và hỗ trợ những người cùng thực hiện nhiệm vụ được giao

Mục đích: Giúp HS xác định và thể hiện được những biểu hiện về trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ được giao; đồng thời, HS có khả năng hỗ trợ người khác khi cùng thực hiện nhiệm vụ chung.

Các bước thực hiện:

1. Giáo viên tổ chức trò chơi “Bingo”

- GV yêu cầu HS làm thẻ Bingo theo mẫu sau (GV có thể giảm nội dung hoặc điều chỉnh nội dung trong phiếu Bingo cho phù hợp với HS của mình).

1. Tôi thích được hợp tác với bạn.	4. Tôi mong được giao nhiệm vụ phù hợp.	7. Tôi rất vui khi giữ đúng lời hứa.
2. Tôi thích bạn nói rõ khó khăn của bạn.	5. Tôi muốn bạn chia sẻ khó khăn với tôi.	8. Tôi mong bạn hiểu và thông cảm nếu chẳng may tôi sai.
3. Tôi mong muốn được ghi nhận khi làm việc tốt.	6. Tôi mong tôi và bạn luôn giúp đỡ nhau.	9. Tôi mong tôi và bạn cùng hoàn thành nhiệm vụ.

– GV phổ biến cách chơi: Cả lớp tự do tiếp cận các bạn trong lớp để tìm xem ai có mong muốn trong danh sách của mình. Hãy viết tên của người bạn vào ô mà bạn ấy lựa chọn. Mỗi ô chỉ được viết tên một người. Ai điền đủ 9 ô với 9 người khác nhau thì sẽ hô to: “Bingo” có nghĩa người đó về nhất.

– GV tuyên dương cả lớp và ghi nhận những bạn về nhất, nhì,...

2. Xác định biểu hiện về trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ được giao trong tình huống

Tình huống

Thầy giáo giao cho mỗi nhóm trong lớp thực hiện một nhiệm vụ của dự án liên quan đến bài học mới. Đến ngày nộp sản phẩm, nhóm 1 và nhóm 4 đã hoàn thành nhiệm vụ, nộp đúng thời hạn. Nhóm 2 không thể hoàn thành nhiệm vụ với lí do có 2 thành viên bị ốm và nhóm 3 vì nhóm trưởng triển khai nhiệm vụ đến các thành viên muộn nên không kịp hoàn thành.

– GV tổ chức cho các nhóm HS đọc tình huống và thảo luận theo nhóm để xác định biểu hiện về trách nhiệm khi thực hiện nhiệm vụ của các nhóm trong tình huống trên.

– GV đề nghị HS chia sẻ thêm những hành động mà HS đã làm để thể hiện người có trách nhiệm và mời một số HS chia sẻ trước lớp.

– GV trao đổi với HS cả lớp xem ai có thể học được kinh nghiệm nào từ bạn.

– GV có thể chia sẻ kinh nghiệm của mình.

Gợi ý:

Nhóm	Thể hiện trách nhiệm	Kế hoạch rèn luyện
1	Thể hiện tinh thần trách nhiệm cao khi hoàn thành nhiệm vụ đúng thời hạn.	Tiếp tục phát huy.
2	– Chưa hoàn thành nhiệm vụ được giao. – Chưa có sự hỗ trợ khi các thành viên trong nhóm gặp khó khăn (bị ốm).	– Cần rèn luyện tinh thần hỗ trợ các bạn khi cùng thực hiện nhiệm vụ. – Có thể tìm sự trợ giúp từ thầy cô và các bạn.
3	– Chưa hoàn thành nhiệm vụ được giao. – Bạn nhóm trưởng chưa có trách nhiệm khi triển khai nhiệm vụ quá muộn.	Các thành viên cần nhắc nhở khi bạn trong nhóm chưa thể hiện đúng trách nhiệm để cùng hoàn thành nhiệm vụ.

4	Thể hiện tinh thần trách nhiệm cao khi hoàn thành nhiệm vụ đúng thời hạn.	Tiếp tục phát huy.
---	---	--------------------

3. Thảo luận về cách thực hiện trách nhiệm với nhiệm vụ được giao trong từng trường hợp

– GV tổ chức cho các nhóm HS thảo luận theo nhóm để xác định cách thể hiện trách nhiệm khi được giao nhiệm vụ nhưng gặp khó khăn với 3 trường hợp cụ thể ở trang 28 SGK.

– GV yêu cầu các nhóm lựa chọn phương án phù hợp và đóng vai thể hiện người có trách nhiệm khi nhận nhiệm vụ và mời một số nhóm thể hiện trước lớp.

– GV nhận xét và khuyến khích HS luôn thể hiện tinh thần trách nhiệm phù hợp với từng trường hợp để đem lại hiệu quả cho các nhiệm vụ chung, tránh làm ảnh hưởng đến kết quả thực hiện nhiệm vụ chung.

Trường hợp	Cách thể hiện trách nhiệm
1. Em được giao nhiệm vụ quá sức so với khả năng thực hiện.	– Xác định rõ khả năng thực hiện nhiệm vụ của mình; – Trao đổi với người giao nhiệm vụ về khả năng không thực hiện được nhiệm vụ; – Đề xuất sự hỗ trợ từ mọi người; – ...
2. Em được giao nhiệm vụ khi đang bận rất nhiều công việc khác.	– Xác định nhiệm vụ nào là nhiệm vụ cần ưu tiên; – Lập kế hoạch để thực hiện các nhiệm vụ theo thứ tự ưu tiên; – Trao đổi với người giao nhiệm vụ về phương án hỗ trợ; – ...
3. Em được giao nhiệm vụ khi đang gặp vấn đề về sức khỏe.	– Xem xét tình hình sức khỏe của mình và khả năng hồi phục sức khỏe; – Chia sẻ với người giao nhiệm vụ về tình trạng sức khỏe của mình; – ...

4. Hỗ trợ những người cùng thực hiện nhiệm vụ được giao trong các tình huống cụ thể

– GV tổ chức cho HS thảo luận theo nhóm để đưa ra những hành động thể hiện người có trách nhiệm khi thực hiện nhiệm vụ theo tình huống ở trang 28 SGK.

– GV tổ chức cho HS đóng vai theo nhóm và mời một số nhóm HS lên thể hiện trước lớp.

– GV trao đổi với HS về cảm xúc của em khi là người có trách nhiệm trong công việc.

– GV nhận xét hoạt động

Tình huống	Gợi ý cách thực hiện
1. M, H, V được giao thực hiện nhiệm vụ nhóm và M được phân công làm nhóm trưởng. Gần đến hạn nộp, M hỏi H và V để thống nhất và hoàn thiện sản phẩm. Lúc này, H mới nhớ ra mình đã quên thực hiện nhiệm vụ được giao.	– M tổ chức họp nhóm để cả nhóm báo cáo tiến độ thực hiện nhiệm vụ; – H chia sẻ khó khăn của mình khi sắp hết hạn và yêu cầu hỗ trợ; – M phân chia nhiệm vụ của H làm 2 phần, H thực hiện 1 phần, M và V hỗ trợ 1 phần (làm giúp một phần công việc cho H); – M và V chia sẻ tài liệu để H thực hiện nhiệm vụ nhanh hơn; – M hoặc V hướng dẫn để H hiểu rõ nhiệm vụ của nhóm; – ...
2. N và S được giao nhiệm vụ phối hợp thuyết trình trong buổi báo cáo về kế hoạch hoạt động của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh. Tuy nhiên, trước ngày thuyết trình, S bị viêm họng, khản tiếng nên việc trình bày báo cáo khó có thể thực hiện được.	– N và S cùng họp nhóm để tìm phương án hợp lý; – S tiếp tục hoàn thiện bài báo cáo, chuẩn bị các slide thuyết trình; – N thuyết trình chính, S hỗ trợ tương tác với N vì S bị khản tiếng; – Khuyến S đi khám bệnh, uống thuốc theo chỉ định của bác sĩ để nhanh hết bệnh; – ...

HOẠT ĐỘNG 4:

Lập và thực hiện kế hoạch hoạt động giáo dục truyền thống nhà trường

Mục đích: Giúp HS rèn luyện và vận dụng vào việc lập và thực hiện được kế hoạch giáo dục truyền thống nhà trường. Từ đó, đánh giá được ý nghĩa của hoạt động giáo dục truyền thống nhà trường, thực hiện hoạt động giáo dục theo chủ đề của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh.

Các bước thực hiện:

1. Chia sẻ về truyền thống nhà trường

- GV chia lớp thành 6 nhóm, HS mỗi nhóm chia sẻ và chỉ ra các truyền thống của nhà trường.
- Sau đó, GV mời đại diện từng nhóm chia sẻ trước lớp về những truyền thống mà HS đã tham gia, góp phần xây dựng và kết quả đạt được của từng nhóm.

Gợi ý:

Truyền thống
"Dạy tốt, học tốt"

Truyền thống
"Tương thân
tương ái",
"Uống nước
nhớ nguồn"

Truyền thống về
hoạt động Đoàn,
hoạt động phong trào
văn hoá, văn nghệ,
thể thao

2. Lập và thực hiện kế hoạch giáo dục truyền thống nhà trường

- GV chia lớp thành nhóm với số lượng phù hợp, yêu cầu các nhóm thảo luận và xây dựng kế hoạch chương trình “Giáo dục truyền thống hiếu học của nhà trường”.
- GV đưa ra một số tiêu chí để xây dựng kế hoạch.

Gợi ý:

- Mục tiêu: cụ thể, rõ ràng
- Nội dung: chi tiết, đầy đủ
- Hình thức thực hiện: phù hợp
- Thời gian: hợp lí
- Phân công công việc: phù hợp
- ...

- GV mời một nhóm trình bày trước lớp, các nhóm khác nhận xét, bổ sung.
- GV yêu cầu lớp trưởng điều hành việc thảo luận, thống nhất kế hoạch chung của cả lớp dựa trên kế hoạch chung của các nhóm. GV lựa chọn những nội dung phù hợp.
- GV nhận xét, tổng kết và khuyến khích HS chủ động, tích cực trong việc xây dựng kế hoạch chương trình giáo dục truyền thống của nhà trường.

3. Đánh giá ý nghĩa của hoạt động giáo dục truyền thống nhà trường

- GV chia lớp thành các nhóm, tổ chức cho HS chia sẻ theo nhóm về việc đánh giá ý nghĩa của hoạt động giáo dục truyền thống nhà trường.

Nội dung đánh giá		Mức độ		
		Ý nghĩa	Ít ý nghĩa	Không ý nghĩa
Ý nghĩa với bản thân	Hiểu hơn về truyền thống của nhà trường.			
	Thêm động lực để cố gắng phát huy những truyền thống tốt đẹp của nhà trường.			
	Tự hào về truyền thống của nhà trường.			
Ý nghĩa với nhà trường	Giúp nhà trường ngày càng phát huy và tiếp nối truyền thống tốt đẹp đó.			
	HS đều thấm nhuần những truyền thống tốt đẹp của nhà trường.			
	Tạo hình ảnh đẹp và thương hiệu của nhà trường.			

- GV khảo sát từng nội dung trong bảng trên để đánh giá về ý nghĩa thực hiện hoạt động giáo dục truyền thống nhà trường.
- GV nhận xét hoạt động và khuyến khích HS tích cực, chủ động và điều chỉnh bản thân phù hợp khi tham gia các hoạt động giáo dục của nhà trường.

4. Thực hiện các hoạt động giáo dục theo chủ đề của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh

– GV tổ chức cho HS trao đổi theo nhóm để tìm hiểu một số chủ đề hoạt động của Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh.

– GV cho HS chủ động thực hiện chương trình, GV quan sát, hỗ trợ khi cần thiết.

Lưu ý:

- Cách bài trí lớp học phù hợp;
- Thời gian cho từng hoạt động cần được đảm bảo;
- ...

– GV tổ chức cho HS chia sẻ việc thực hiện một số hoạt động theo chủ đề của Đoàn Thanh niên, trường, lớp theo gợi ý trang 30 SGK.

– GV phỏng vấn nhanh một số HS: Cảm xúc của em khi tham gia chương trình này.

– GV nhận xét, tổng kết về cách tổ chức của HS khi thực hiện, ý nghĩa của chương trình,... và khuyến khích HS tích cực tham gia các hoạt động tập thể của nhà trường.

Gợi ý:

- **Chủ đề:** Thanh niên với xây dựng tình bạn đẹp, nói không với bạo lực học đường

Hoạt động	Hình thức tham gia	Kết quả
Toạ đàm về tình bạn đẹp trong nhà trường	Lắng nghe chia sẻ của chuyên gia – người tham gia.	Hiểu rõ hơn về tình bạn, trách nhiệm của người bạn tốt.
Tuyên truyền “Nói không với bạo lực học đường”	Tham gia thiết kế áp phích để tuyên truyền.	Tích cực tham gia tuyên truyền để các bạn phòng tránh bạo lực học đường.
Biểu diễn văn nghệ, tiểu phẩm	Tham gia đội múa.	Tích cực tham gia biểu diễn.

- Chia sẻ cảm xúc và bài học kinh nghiệm

HOẠT ĐỘNG 5:

Đánh giá kết quả trải nghiệm

Mục đích: Giúp GV và HS nhìn lại các hoạt động của chủ đề, kĩ năng HS có được qua chủ đề và phát triển năng lực tự đánh giá cho HS; trên cơ sở đó, GV có thể đánh giá phù hợp hơn.

Các bước thực hiện:

1. Tự đánh giá

GV yêu cầu HS xem lại các nội dung tự đánh giá và điều chỉnh (nếu thấy cần thiết) kết quả trong SBT.

2. Đánh giá đồng đẳng

– GV yêu cầu các thành viên trong nhóm đưa ra ý kiến về kết quả hoạt động của các bạn (yêu cầu HS ghi nhận điểm mạnh của bạn và những mong đợi của mình về bạn; không phê phán bạn).

+ Thể hiện sự tự tin trong các tình huống giao tiếp, ứng xử và biết cách thể hiện sự thân thiện với thầy cô, các bạn.

+ Thực hiện tốt nội quy, quy định của trường, lớp, cộng đồng.

+ Có trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ được giao và hỗ trợ những người cùng tham gia.

+ Lập và thực hiện kế hoạch hoạt động giáo dục truyền thống nhà trường.

– GV nhận xét, tổng kết những thuận lợi và khó khăn của HS, sau đó động viên, khích lệ những điều HS đã thực hiện được và cách khắc phục khó khăn để rèn luyện những kĩ năng, hành vi đẹp của người học sinh văn minh, thân thiện.

– GV mời một vài HS chia sẻ những điều nhận được từ các bạn trong nhóm và cảm xúc của HS khi đó.

– GV nhận xét hoạt động.

3. Đánh giá kết quả cả lớp

– GV yêu cầu HS đọc hoạt động 5 trong SGK và tự đánh giá về bản thân sau khi trải nghiệm chủ đề. Sau đó, cộng điểm của mình theo thang điểm (Tốt: 3 điểm; Đạt: 2 điểm; Chưa đạt: 1 điểm).

Nội dung	Tốt	Đạt	Chưa đạt
1. Thực hiện được các nội quy, quy định của trường, lớp, cộng đồng.			
2. Thể hiện được sự thân thiện với thầy cô và các bạn.			
3. Thể hiện được sự tự tin trong các tình huống giao tiếp, ứng xử với thầy cô và các bạn.			
4. Thể hiện được trách nhiệm và hỗ trợ những người cùng tham gia thực hiện nhiệm vụ được giao.			
5. Lập và thực hiện được kế hoạch giáo dục truyền thống nhà trường.			
6. Đánh giá được ý nghĩa của hoạt động giáo dục truyền thống nhà trường.			
7. Thực hiện được các hoạt động giáo dục theo chủ đề của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh.			

– GV yêu cầu HS tính tổng điểm mình đạt được và đưa ra nhận xét từ số liệu thu được.

– GV mời một số HS chia sẻ kết quả của mình trước lớp.

– GV nhận xét kết quả dựa trên số liệu tổng hợp được của HS và khích lệ những việc đã làm được, động viên các em tiếp tục rèn luyện.

4. GV dặn dò HS tiếp tục rèn luyện các kĩ năng và chuẩn bị chủ đề tiếp theo



Chịu trách nhiệm xuất bản:

Chủ tịch Hội đồng Thành viên NGUYỄN ĐỨC THÁI

Tổng Giám đốc HOÀNG LÊ BÁCH

Chịu trách nhiệm nội dung:

Tổng biên tập PHẠM VĨNH THÁI

Tổ chức và chịu trách nhiệm bản thảo:

Phó Tổng biên tập NGUYỄN THỊ THANH THUY

Giám đốc Công ty CP DVXBGD Gia Định TRẦN THỊ KIM NHUNG

Biên tập nội dung: NGUYỄN QUỐC HƯNG

Thiết kế sách: NGUYỄN NGỌC THUY HOÀ

Trình bày bìa: NGUYỄN MẠNH HÙNG

Sửa bản in: NGUYỄN QUỐC HƯNG

Chế bản tại: CÔNG TY CP DỊCH VỤ XUẤT BẢN GIÁO DỤC GIA ĐỊNH

Địa chỉ sách điện tử và tập huấn qua mạng:

– Sách điện tử: nxbgd.vn/sachdientu

– Tập huấn online: nxbgd.vn/taphuan

Bản quyền thuộc Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.

Tất cả các phần của nội dung cuốn sách này đều không được sao chép, lưu trữ, chuyển thể dưới bất kì hình thức nào khi chưa có sự cho phép bằng văn bản của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.

**TÀI LIỆU BỒI DƯỠNG GIÁO VIÊN HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM,
HƯỚNG NGHIỆP LỚP 10 (BẢN 2)**

(Bộ sách Chân trời sáng tạo)



TRẦN TRỌNG GIỚI THIỆU



Sách không bán